

PHILIPS

Steam Generator
3000 Series
2000 Series



EN	User manual
----	-------------

IN	Petunjuk Pengguna
----	-------------------

KO	사용자 설명서
----	---------

MS-MY	Manual pengguna
-------	-----------------

TH	คู่มือผู้ใช้
----	--------------

VI	Hướng dẫn sử dụng
----	-------------------

ZH-S	用户手册
------	------

ZH-T	使用手冊
------	------





4



5



5



6



7 - 9



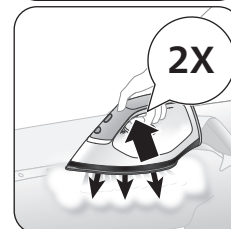
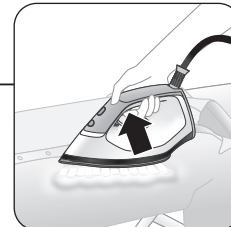
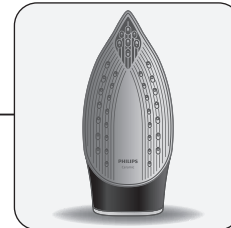
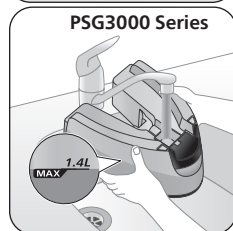
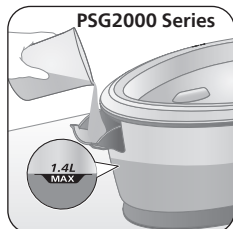
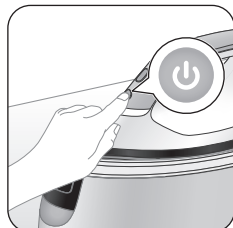
10 - 11



12

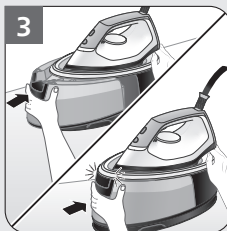
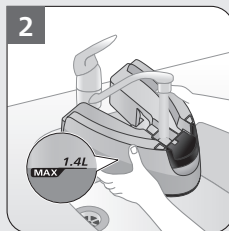
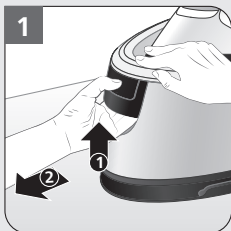


13

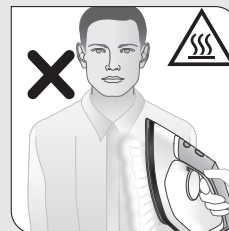
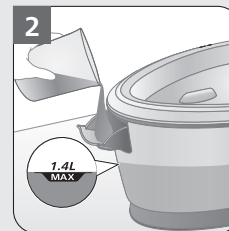


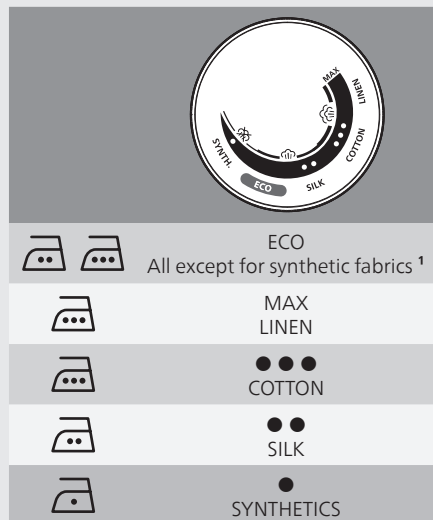


PSG3000 series

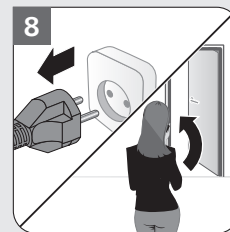
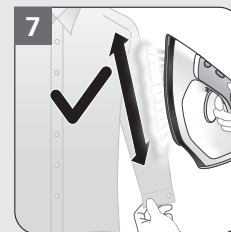
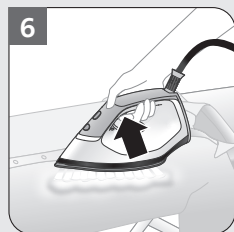
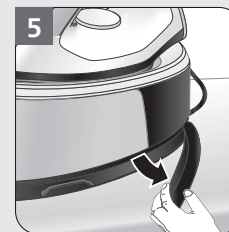
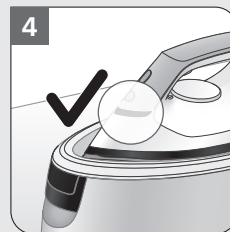
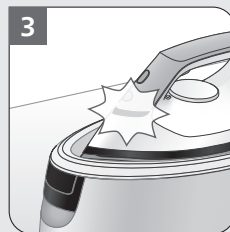
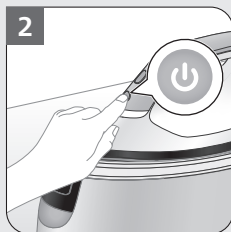
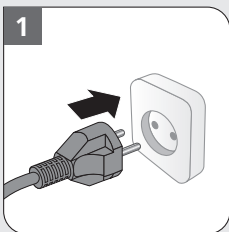


PSG2000 series





- EN¹** All except for synthetic fabrics
- IN¹** Semua kecuali untuk kain sintetis
- KO¹** 합성 섬유를 제외한 모든 섬유
- MS-MY¹** Semua kecuali fabrik sintetik
- TH¹** ทั้งหมดยกเว้นผ้าใยสังเคราะห์
- VI¹** Tất cả ngoại trừ vải tổng hợp
- ZH-S¹** 所有（合成纤维除外）
- ZH-T¹** 除了合成纖維以外的所有布料



EN

Steam 30s horizontally away from the garment before ironing to prevent water leaking.

IN

Keluarkan uap selama 30 dtk dalam posisi horizontal, jauh dari kain, sebelum menyeterika untuk mencegah air bocor.

KO

물이 새는 것을 방지하기 위해, 다림질을 하기 전 옷감에 수평으로 30 초 동안 스팀을 분사하세요.

VI

Phun thử hơi nước theo chiều ngang trong 30 giây trước khi ủi trên quần áo để tránh rò rỉ nước.

MS-MY

Stim 30s secara mendatar dari pakaian sebelum menyeterika untuk mengelakkan air bocor.

ZH-S

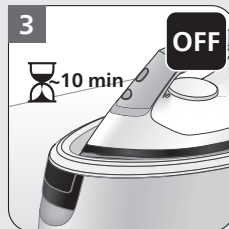
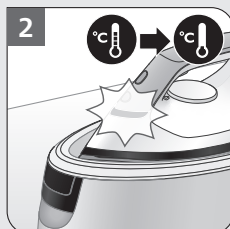
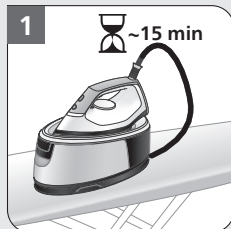
熨烫前，先在远离衣物的位置水平喷射蒸汽 30 秒，以防止漏水。

TH

พ่นไอน้ำ 30 วินาทีในแนวนอนให้ห่างจากเสื้อผ้าก่อนรีดเพื่อป้องกันน้ำรั่ว

ZH-T

熨燙之前先遠離衣物，以水平位置散發蒸氣 30 秒，以防漏水。



EN Figure 3: It switches off automatically when not in use for 10 minutes.

IN Gambar 3: Alat akan mati secara otomatis bila tidak digunakan selama 10 menit.

KO 그림 3: 10분 동안 사용하지 않으면 자동으로 전원이 꺼집니다.

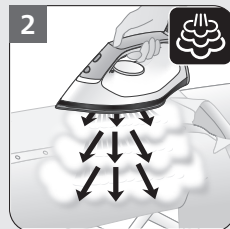
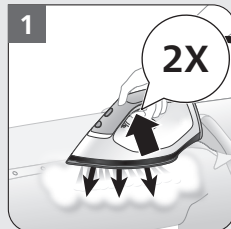
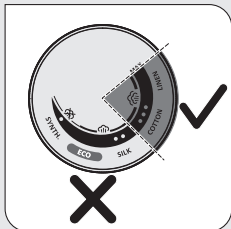
MS-MY Rajah 3: Seterika akan dimatikan secara automatik apabila tidak digunakan selama 10 minit.

TH รูปที่ 3: สวิตช์จะปิดอัตโนมัติเมื่อไม่ได้ใช้งานเป็นเวลา 10 นาที

VI Hình 3: Bàn ủi tự động tắt nếu không được sử dụng sau 10 phút.

ZH-S 图 3: 10 分钟不使用时会自动关机。

ZH-T 圖 3：閒置 10 分鐘後，隨即自動關閉。



EN Figure 1: Press steam trigger twice quickly for steam boost.

IN Gambar 1: Tekan pemicu uap dua kali dengan cepat untuk semburan uap.

KO 그림 1: 순간 스팀을 사용하려면 스팀 버튼을 빠르게 두 번 누릅니다.

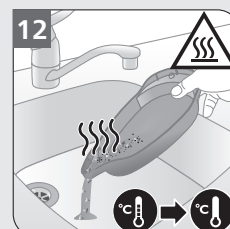
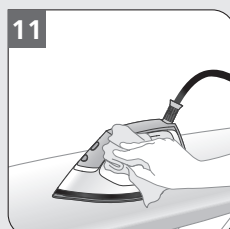
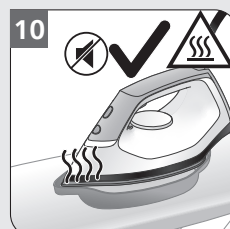
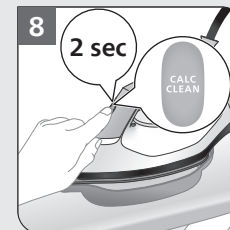
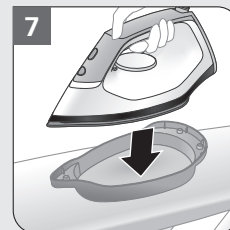
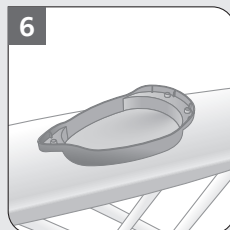
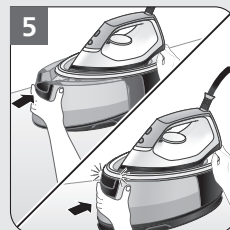
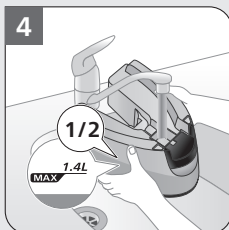
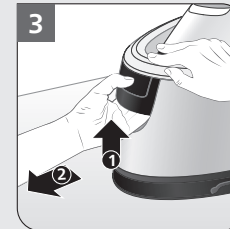
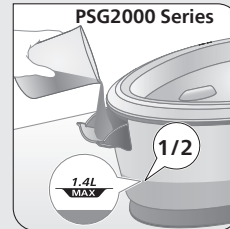
MS-MY Rajah 1: Tekan picu stim dua kali dengan cepat untuk pancutan stim.

TH รูปที่ 1: กดปุ่มปล่อยไอน้ำสองครั้งอย่างรวดเร็วเพื่อเพิ่มพลังไอน้ำ

VI Hình 1: Nhấn nhanh nút bấm hơi nước hai lần để tăng cường hơi phun.

ZH-S 图 1: 快速按蒸汽开关两次蒸汽束喷射。

ZH-T 圖 1: 快速按兩下蒸氣觸動器，啟動強力蒸氣。





EN

Figure 2: There will be no steam if descaling is not performed.

Figure 9: Hot water and steam will come out of the soleplate.

Figure 10: When descaling is completed, the iron stops beeping.

IN

Gambar 2: Tidak akan ada uap jika pembersihan kerak tidak dilakukan.

Gambar 9: Air panas dan uap akan keluar dari tapak setrika.

Gambar 10: Setelah proses pembersihan kerak selesai, setrika akan berhenti berbunyi bip.

KO

그림 2: 석회질 제거를 수행하지 않으면 스팀이 나오지 않습니다.

그림 9: 열판에서 뜨거운 물과 증기가 나옵니다.

그림 10: 석회질 제거가 완료되면 다리미에서 신호음이 멈춥니다.

MS-MY

Rajah 2: Tiada stim jika penyahkerakan tidak dilakukan.

Rajah 9: Air panas dan stim akan keluar daripada plat tapak.

Rajah 10: Selepas penyahkerakan selesai, seterika akan berhenti berbunyi bip.

TH

รูปที่ 2: จะไม่มีไอน้ำหากไม่มีการขจัดตะกอน

รูปที่ 9: น้ำร้อนและไอน้ำจะออกมาจากหน้าเตารีด

รูปที่ 10: เมื่อขจัดตะกอนเสร็จสิ้น เตารีดจะหยุดส่งเสียงบี๊พ

VI

Hình 2: Việc không thực hiện tẩy cặn có thể khiến cho bàn ủi không tạo ra hơi phun được.

Hình 9: Nước nóng và hơi nước sẽ thoát ra từ mặt đế.

Hình 10: Khi hoàn tất quá trình tẩy cặn, bàn ủi sẽ ngừng phát ra tiếng bip.

ZH-S

图 2: 如果未执行除垢，则不会产生蒸汽。

图 9: 底板内会冒出热水和蒸汽。

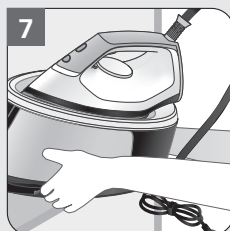
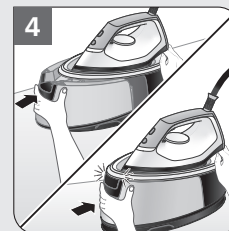
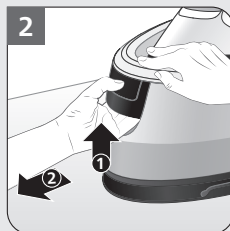
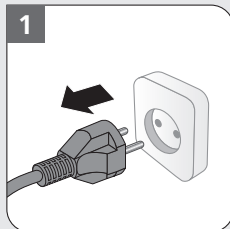
图 10: 除垢过程完成后，熨斗将停止蜂鸣。

ZH-T

圖 2: 若不執行除垢，將會沒有蒸氣。

圖 9: 熱水與蒸氣會從底盤流出。

圖 10: 除垢完成時，熨斗會停止發出嗶聲。



**EN**

If you have any problems, visit **www.philips.com/support** for a list of frequently asked questions or contact the Consumer Care Center in your country.

IN

Jika Anda mengalami masalah, kunjungi **www.philips.com/support** untuk melihat daftar pertanyaan yang sering diajukan, atau hubungi Pusat Layanan Konsumen di negara Anda.

KO

문제가 있을 경우 **www.philips.com/support**를 방문하여 자주 묻는 질문(FAQ) 목록을 참조하거나 해당 지역의 고객 상담실로 문의하십시오.

MS-MY

Jika anda mempunyai sebarang masalah, lawati **www.philips.com/support** untuk mendapatkan senarai soalan lazim atau hubungi Pusat Layanan Pelanggan di negara anda.

TH

หากมีปัญหา โปรดเยี่ยมชม **www.philips.com/support** สำหรับรายการคำถามที่พบบ่อยหรือติดต่อศูนย์บริการลูกค้าในประเทศของคุณ

VI

Nếu bạn gặp bất kỳ sự cố nào, hãy truy cập **www.philips.com/support** để xem danh sách các câu hỏi thường gặp hoặc liên hệ với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng tại quốc gia của bạn.

ZH-S

如果您有任何问题，请访问 **www.philips.com/support** 查阅常见问题列表，或联系您所在国家/地区的客户服务中心。

ZH-T

如有任何問題，請造訪 **www.philips.com/support** 查看常見問題集清單，或聯絡您所在國家/地區的客戶服務中心。







PHILIPS and the Philips Shield Emblem are registered trademarks of Koninklijke Philips N.V. and are used under license.

This product has been manufactured by and is sold under the responsibility of Versuni Holding B.V., and Versuni Holding B.V. is the warrantor in relation to this product.

2023 © Versuni Holding B.V.

4239.001.2433.1 (15/03/2023)

